

DI LI VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CHO DU KÝ VIỆT NAM ĐƯƠNG ĐẠI

Nguyễn Thị Tố Tâm*

Học viên Cao học Trường Đại học Khoa học Huế

Ngày nhận bài: 06/01/2022; Ngày nhận đăng: 10/02/2022

Tóm tắt

Di Li là một nhà văn đa tài. Sự gặp gỡ giữa Di Li và du ký vừa như mối nhân duyên tình cờ, vừa như hệ quả tất yếu, vì nhà văn có khả năng về ngoại ngữ, đi nhiều, thích khám phá những vùng đất mới. Bài báo này tập trung nói về những đặc sắc từ ngòi bút Di Li và đóng góp của nhà văn với thể du ký Việt Nam đương đại nói riêng.

Từ khóa: Di Li, du kí, văn học Việt Nam đương đại

1. Đặt vấn đề

Di Li được biết đến là một trong những cây bút nữ Việt Nam đương đại có cá tính và đa tài. Nhà văn đã thử sức và thành công ở nhiều thể loại văn xuôi như truyện ngắn, tiểu thuyết, bút ký, tản văn, du ký, ký sự chân dung,... Trong các thể loại ấy, du ký là thể văn có nhiều đóng góp của Di Li. Vì ngoài sở thích xê dịch, cơ hội được đi nhiều nơi, Di Li được đánh giá là người có “ngòi bút dài hơn bước chân”, có năng lực sáng tạo văn chương, có kinh nghiệm và cảm hứng viết.

Cho đến nay, Di Li đã đi đến hơn 50 quốc gia trên thế giới và cho ra đời những tác phẩm ghi nhận cụ thể về nhiều chuyến đi của mình như *Đảo thiên đường* (NXB Văn học, 2012), *Nụ hôn thành Rome* (NXB Dân trí 2015), *Và tuyết đã rơi ngoài cửa sổ* (NXB Hội Nhà văn 2017), *Bình Minh ở Sahara* (NXB Phụ nữ, 2018), *Có đơn trên Everest* (NXB Hội Nhà văn, 2020)... Đây là những trang viết hấp dẫn, không chỉ lôi cuốn người đọc đi theo khám phá thế giới rộng lớn với cảnh đẹp kỳ thú, phong tục độc đáo, mà còn đem đến sự nhận thức sâu sắc hơn về sự vận động, biến đổi thú vị của thể văn du ký trong những năm qua.

2. Nội dung

Du ký được xem là một hình thức/dạng thức của ký sự. Du ký hiểu đơn giản là ký sự ghi chép lại những điều tác giả tận mắt chứng kiến, cảm nhận từ một chuyến đi đến một nơi/ địa điểm nào đó. Hiện đã có một số công trình nghiên cứu đặc điểm thi pháp và nội dung của thể loại du kí Việt Nam trung đại và hiện đại, tiêu biểu như *Du kí Việt Nam* của PGS Nguyễn Hữu Sơn (2007), bài viết “*Du ký như một thể tài*” của nhà nghiên cứu Phạm Xuân Nguyên (7, tr.7-8), luận án tiến sĩ “*Đặc điểm du ký Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX*” của Nguyễn Hữu Lễ ... Trong sự phân chia giữa văn xuôi hư cấu và phi hư cấu, du kí là thể loại văn học phi hư cấu, là hình thức văn xuôi có sự pha trộn giữa báo chí và văn chương.

Trong văn học thế giới, có nhiều tác phẩm du kí nổi tiếng miêu tả hình tượng con người lên đường chinh phục những chân trời mới. Đó là *Odyssey* (Homer), *Don Quixote* (Cervantes), *Tây du kí* (Ngô Thừa Ân), *Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn* (Mark Twain), *Phương Đông lướt ngoài cửa sổ* (Paul Theroux)...

Trong văn học Việt Nam thời văn học trung đại, có một số tác phẩm kí nổi tiếng như *Thanh hư động ký* (Nguyễn Phi

* Email: ntttam.thpt.nh@phuyc.edu.vn

Khanh), *Lam Sơn thực lục* (Nguyễn Trãi), *Bắc Sơn thông lục* (Lê Quý Đôn), *Thượng Kinh ký sự* (Lê Hữu Trác)... Đầu thế kỉ XX, tác phẩm du kí ra đời nhiều hơn, mục đích và nội dung của các cuộc hành trình cũng đa dạng, phong phú hơn. Có thể kể đến *Tuyển tập du ký* (Phạm Quỳnh), *Sang Tây - Mười tháng ở Pháp* (Phạm Văn Anh), *Hạn mạn du ký* (Nguyễn Bá Trác), *Tây hành nhật ký* (Phạm Phú Thứ), *Một chuyến đi* (Nguyễn Tuân)...

Suốt thế kỷ XX du ký tiếp tục phát triển, tuy không mạnh bằng các thể loại văn xuôi khác. Từ đầu thế kỉ XXI đến nay, trong xu hướng toàn cầu hóa, thế giới ngày càng phẳng, văn học du ký phát triển sôi nổi hơn bao giờ hết. Có thể kể tên những đầu sách du ký đã phát hành và được nhiều người đọc đón nhận, yêu thích như *Nước Ý câu chuyện tình của tôi* (Trương Anh Ngọc, 2012), *Nghìn ngày nước Ý, nghìn ngày yêu* (Trương Anh Ngọc, 2017), *John đi tìm Hùng* (Trần Hùng John, 2013), *Tôi là một con lừa* (Nguyễn Phương Mai, 2013), *Con đường Hồi giáo* (Nguyễn Phương Mai, 2014), *Xách ba lô lên và đi* (Huyền Chip, 2013), *Giấc mơ Mỹ - Đường đến Stanford* (Huyền Chip, 2016), *Venise và những cuộc tình gondola* (Dương Thụy, 2013), *Một mình ở châu Âu* (Phan Việt, 2013), *Quá trẻ để chết, hành trình nước Mĩ* (Đình Hằng, 2015), *Bánh mì thơm, cà phê đắng* (Ngô Thị Giáng Uyên, 2016), *Chân đi không mỏi* (Đình Hằng, 2016), *Hạt muối rong chơi* (Nguyễn Phan Quế Mai, 2016), *Dưới nắng trời châu Âu* (Hoàng Yên Anh), *Những ngày ở châu Âu* (Vũ Minh Đức, 2017), *Từ rừng thăm Amazon đến quê hương Bolero* (Nguyễn Tập, 2017), *Đến Nhật Bản học về cuộc đời* (Lê Nguyễn Nhật Linh, 2017), *Ngón tay mình còn thơm mùi oải hương* (Ngô Thị Giáng Uyên, 2017)...

Điều dễ nhận thấy nhất là tác phẩm du ký ngày càng đậm chất văn chương hơn, dù vẫn mang đặc trưng của văn xuôi phi hư cấu là sự kiện có thực, thời gian, không gian xác thực, nhưng người viết có cách sắp xếp nghệ thuật và lựa chọn nhiều lối trần thuật hấp dẫn, sáng tạo. Bên cạnh đó, vì có yếu tố báo chí, nên du ký có sự tương tác cao với người đọc, mang hơi thở cuộc sống nóng hổi vào trang viết hơn văn học hư cấu. Đội ngũ sáng tác du ký ngày càng đông và nhiều thành phần hơn, ngoài các nhà báo, nhà văn, còn có các du học sinh, nhân viên ngoại giao hay đơn giản chỉ là những người thích đi, thích viết... Điểm gặp gỡ chung giữa những người viết du ký trước hết là khát vọng được đi, được thỏa mãn nhu cầu hiểu biết, khám phá những vùng đất mới, những phong tục khác lạ, được khẳng định khả năng bản thân. Đi còn để trở về với cội nguồn, với văn hóa dân tộc, với bản ngã, để làm một hành nhân tự tại giữa vũ trụ bao la, rộng lớn.

Du ký Di Li thể hiện được các ưu điểm của du ký là khả năng tiếp nhận, phân tích thực tiễn nhạy bén và cảm xúc, sự liên tưởng rộng. Nhiều người nói nhà văn sinh ra để quan sát, cảm nhận còn nhà báo sinh ra để hỏi và phát hiện. Du ký Di Li kết hợp được cả hai yếu tố đó. Di Li mang đến cho người đọc những ghi chép tỉ mỉ, chi tiết, lượng thông tin phong phú, sống động từ những điều nhỏ nhặt như cách đi tàu điện, trả giá ta-xi, cách đối phó với các tình huống bất thường khi đi du lịch, đến những vấn đề lớn mang tính quốc gia, thể hiện tư duy kinh tế, hiểu biết xã hội, như đánh giá mô hình du lịch Thái Lan, nghệ thuật bán hàng của người Trung Quốc...

2.1. Du ký Di Li và những hành trình khám phá thế giới

Khác với một số tác giả khác do điều kiện học tập hay lý do công tác nên đi được

một số nơi và ghi lại thực tế những lần đi ấy, Di Li là một trong số ít những nhà văn có nhu cầu đi và nhu cầu viết về nhiều chuyến đi của mình. Với chị cảm hứng đi đồng hành với cảm hứng viết nên số lượng và chất lượng những tác phẩm du ký của chị không ngừng gia tăng. Điều thú vị là trong mỗi tác phẩm, nhà văn không chỉ ghi nhận một, hai quốc gia hay vài điểm đến, mà trong đó hành trình dày đặc các địa chỉ, các lãnh thổ khác nhau. Trong tác phẩm du ký đầu tay được xuất bản có tên *Đảo Thiên Đường* (2012), Di Li ghi lại chuyến đi qua 30 thành phố của gần hai mươi nước khác nhau. Chuyến đi khởi đầu từ Campuchia, sang Lào, rồi theo đường vòng cung qua Thái Lan, Singapore, đến các nước của khu vực Đông Á như Hàn Quốc, Trung Quốc, sau đó tiếp tục bay đến Châu Âu, rồi lại từ châu Âu quay về Hà Nội. Độc giả bị dẫn dắt, lôi cuốn theo những địa danh, cảnh đẹp, chuyện lạ dọc đường mà Di Li miêu tả, đồng thời cũng thu nhận được nhiều điều bổ ích về địa lý, văn hóa từ kinh nghiệm thực tế của nhà văn. Một cuốn sách đi qua hai mươi nền văn hóa khác nhau, nhưng người đọc vẫn nhận ra sự khác biệt và nét riêng thú vị của mỗi nơi. Viết được như vậy là không hề dễ, vì nhà văn không được hư cấu, bịa đặt trong thể văn này. Nhà văn có thể bỏ bớt một số nơi, không chú ý hết các chi tiết hiện thực của hành trình khi kể/ thuật lại, nhưng không được thêm vào những điều không có, vì tính xác tín/ sự tin cậy là điểm cộng quan trọng của độc giả dành cho văn du ký. Để những ghi nhận về các chuyến đi không đơn điệu, nhàm chán, nhà văn thường đưa vào những cảm nhận cá nhân cụ thể, những ấn tượng về một địa điểm hay sự kiện nào đó. Trong tác phẩm *Bình minh ở Sahara*, tác giả không đặt nhiệm vụ ghi nhận cụ thể địa điểm, thời gian, sự việc đơn điệu, mà nói về nơi đến,

bằng cái nhìn tò mò và sự phát hiện thú vị. Ví dụ ở trang 17, đoạn kể về sự nhộn nhịp, vui vẻ mang tinh thần Tây Ban Nha rất sinh động:

“Hà và Hoàng đi bằng hàng không Air France, hạ cánh sau chúng tôi một tiếng nhưng đã nhưng giờ đã ngồi vắt vẻo ăn bít tết và uống sô đa chanh ở nhà hàng ngay dưới chân cư xá Madrid Motion, bên một bàn ăn trang nhã ngay dưới gốc cây già. Là họ đi taxi nên về trước. Vừa đến Madrid có một tiếng mà đã nhiễm “tinh thần Tây Ban Nha” rồi, ấy là bộ dạng rất đùng đĩnh và vui vẻ ngồi nhấm nháp bữa trưa dưới nắng trời vàng óng. Đến ngày hôm sau thì tất thấy chúng tôi đều như vậy. Đường như sự vui nhộn đã ám vào từng viên gạch lát đường và những bờ tường cũ mòn của thành phố. Nhiều Việt kiều về nước hay chệch bại Hà Nội, Sài Gòn lắm người, tôi bảo làm sao bằng Rome, Istanbul và Madrid. Máy đặc khu du lịch của thế giới ấy, ra quảng trường ngồi một lúc không hoa mào chóng mặt mới lạ...” (Di Li, 2015). Sự vui nhộn mang tinh thần Tây Ban Nha mà Di Li miêu tả là đã “ám vào từng viên gạch đường và những bờ tường cũ” là sự ví von thú vị mà chính xác. Không chỉ quảng trường Madrid, mà cảnh đấu bò căng thẳng, nghẹt thở, thành phố Casablanca trong câu chuyện tình tuyệt vời của Rick và Ilsa, chuyến du hành xuyên sa mạc Sahara trên lưng lạc đà dưới trăng lộng lẫy... đều được ghi nhận bằng tri giác và bằng cả cảm giác cộng với sự đối chiếu, liên tưởng luôn sẵn có. Dù đã đi nhiều nơi, trải qua nhiều địa điểm, phong cảnh khác nhau, nhưng tác giả vẫn luôn ngạc nhiên, hứng thú khi được đến một nơi mới hoặc biết hiểu thêm một điều thú vị nào đó. Hành trình đến núi Phú Sĩ giữa mùa thu vàng rượi với những tầng mây che khuất đỉnh núi, hồ nước dưới chân núi và điệu nhạc phát ra từ mặt đường nhựa

công nghệ cao giữa rừng Hakone ở Nhật Bản cũng đem đến nhiều sự thích thú về đất nước Phù Tang.

Tác phẩm *Nụ hôn thành Rome* của Di Li là câu chuyện về những vùng đất ven bờ Địa Trung Hải và Đông Âu như khu phố cổ Trastevere, Santorini, Athens, Istanbul... cho đến vùng Đông Âu như Budapest, Warsawa, hay các thành phố New Delhi, Argá, Kolkata ở Ấn Độ. Người dẫn đường Di Li dẫn dắt người đọc bằng nhiều câu chuyện đời thường và cách miêu tả sinh động, lôi cuốn. Trong *Bình minh ở Sahara* cũng vậy, khi nói về bãi biển trắng mịn như thiên đường ở Meeru của thủ đô tí hon nhất thế giới, tác giả không chỉ cung cấp những thông tin cần thiết về điểm đến mà còn có những so sánh giàu sự liên tưởng: "*Meeru là một trong ba resort cổ nhất Maldives, đồng thời cũng nằm trong top 3 resort lớn nhất của quần đảo với chiều dài 1,2 kilomet và phần rộng nhất vốn vẹn 350 mét. Nếu như người ta ví Meerufenfushi có hình giọt lệ thì những cây cối xanh tươi trên đảo giống như một diễm mắt rợp bóng mi*" (Di Li, 2018). Không chỉ vậy, cách ghi nhận về thời tiết, về thế giới tự nhiên đang vận hành, thay đổi cũng đem đến nhiều cảm xúc chân thực: "*Hôm nay sẽ nắng to, đêm qua tôi đã thấy sao trời chi chít, báo hiệu cho một sớm mai rực rỡ. Còn bây giờ, vàng dương đang khó nhọc trôi lên bầu trời còn vương xám xịt rồi chậm rãi ban phát thêm một viên vàng sáng. Mặt biển vẫn tỏa những quầng loang đến vô tận, và gió, thốc thác đánh bay cả mớ tóc ngái ngủ vốn đã rối bù. Tôi đang ngồi giữa biển. Đại dương bình yên bao quanh căn lều nước bằng gỗ. Và chúng tôi kiên nhẫn đợi mặt trời...*" (Di Li, 2018, tr.289).

Điều cần chú ý là tác phẩm du ký của Di Li mang đậm tính phiêu lưu, đặc trưng của loại truyện trinh thám. (Di Li cũng là

nhà văn viết truyện trinh thám và đã có nhiều tác phẩm văn học trinh thám được xuất bản). Vốn là người đam mê khám phá, lại có khả năng quan sát nhạy bén, nên du ký của Di Li thường đem lại cảm giác tò mò, ngạc nhiên, phấn khích theo từng cung đường, vùng đất mà nhà văn đặt chân, khám phá. Ở mỗi trang du ký, bên cạnh việc cung cấp thông tin khách quan về điểm đến còn khơi gợi sự tò mò, sự ham thích được phiêu lưu mạo hiểm, được trải nghiệm về những điều mới lạ. *Và tuyệt đã rơi ngoài cửa sổ* là những cuộc phiêu lưu hấp dẫn và mạo hiểm của tác giả và bạn bè cùng chuyến đi. Bắt đầu từ cảm giác về nỗi cô đơn khi một mình trên hành trình khám phá thế giới bên ngoài, đến chuyện xin visa và những chuyến đi đến Doha, Vũ Di Sơn, Lệ Giang, Cao Hùng, Tam Giác Vàng, Yangon, Daegu, Kota Kinabalu cho đến Heerlen, Szentendre, Vienne, Prague ... với rất nhiều sự trải nghiệm khó quên. Ví dụ khi kể về động Batu ở Malaysia, nhà văn Di Li nói về cảm giác như ở trong địa ngục khi vào hang sâu, tối và không có ánh đèn: "*Đây là nơi kín đáo nhất trong lòng động, không một tia sáng yếu ớt nào có thể len lỏi qua những vách đá hàng triệu năm, không âm thanh nào lọt tới đây từ vách động bên kia, không có tiếng đập cánh hoang dã của loài dơi, không có tiếng côn trùng lét trên nền đất lạnh, không có cả tiếng rì giọt của nước rơi từ nhũ đá, không mùi không vị, dù là mùi hơi nước hay ẩm mốc. Đó là cảm giác của mù lòa, của sự hư vô, của địa ngục, của sự mất hoàn toàn các cảm giác...*" (Di Li, 2017)

Hoang mạc Sahara là nơi thử thách đối với nhiều người ưa phiêu lưu, thích mạo hiểm, trong đó có Di Li. Nhà văn kể trong *Bình minh ở Sahara* về hành trình từ thủ đô Rabat đến Casablanca, tới Marrakesh rồi từ đó vượt Atlas để băng qua

sa mạc lớn nhất hành tinh bằng tất cả sự tò mò đan xen ít nhiều lo lắng: "Kể từ lúc Hamid đưa chúng tôi sang phía nam dãy Atlas, tôi thấy mình lạc vào không gian siêu thực của một bộ phim khoa học viễn tưởng. Địa hình thay đổi hoàn toàn. Những rặng đá xám trở nên xỉn màu rồi ngả sang đen râm hoặc đỏ quạch. Bốn bề bao vây bởi đá. Đá ở khắp nơi. Đá núi, đá tảng, đá cuội và đá rậm. Không còn dấu vết sự sống. Ngay cả những thổ dân Berber kiên cường nhất đã từng tiếp nối truyền thống ngàn năm của tổ tiên chuyên du cư vùng sa mạc cũng từ chối nơi này. Tôi không nhìn thấy nước và thực vật, dù chỉ là vài vẩy cỏ dại mọc meo hay lớp nhớp địa y. Không gì cả ngoài sắc màu của sao Hỏa" (Di Li, 2018, tr.167). Cảm giác choáng váng trước địa hình nguy hiểm, độ cao rợn ngợp và những cảnh quan tưởng chỉ có thể xuất hiện trong các bộ phim kinh dị càng làm gia tăng nỗi hoang mang, lo lắng. Dù đã "được cảnh báo trước" khi mua tour du lịch sa mạc trong tháng Ramadan của người Hồi giáo, nhưng khi xe băng qua những cung đường đèo dốc, cua gắt, lắt léo, chênh vênh, mà tài xế Hamid mỗi đêm chỉ ngủ ba tiếng cộng thêm việc nhịn ăn liên tục cả tháng trời, khiến ai cũng căng thẳng. Đi tìm sa mạc, nhưng "chưa đến sa mạc mà đã rất có cảm giác của người lữ hành đang đi tìm ốc đảo", người đi sợ hãi về lộ trình, hoang mang vì đi đến đến còn tí mù xa, mệt mỏi vì nắng nóng... Mọi cung bậc cảm xúc từ hồi hộp, lo lắng, kinh hãi nghệt thở trên hành trình đi chuyển, đến tâm trạng hụt hẫng vì bị lừa chuyện lều trại nghỉ đêm trên sa mạc, rồi cảm giác hạnh phúc bất ngờ khi đón sinh nhật mình tại sa mạc lớn nhất thế giới. Tác giả đã viết những dòng cảm xúc chân thực: "Sau này có những lần suy sụp tinh thần quá, chuyên gia trị liệu tâm lý hỏi tôi: "Chị hãy nhớ lại đi, những khoảnh khắc nào

trong đời khiến chị cảm thấy vui sướng nhất, tự do nhất và mạnh mẽ nhất?". Tôi nhắm mắt lại và thở hắt ra: "Là khi ở.... trên lưng lạc đà, giữa sa mạc Sahara" (Di Li, 2018, tr.185) và tự trải lòng mình da diết "Cát sa mạc mịn như bột và mỏng manh như gió bụi. Tôi bật một bản nhạc cài sẵn trong điện thoại, *A Comme amour*. Tiếng piano dịu dàng rơi từng nhịp giữa đêm sa mạc. Biết bao giờ điều tuyệt diệu này mới lặp lại. Có thể là chẳng bao giờ nữa. Chúng tôi rồi sẽ lại hối hả theo dòng đời, để tồn tại, để đấu tranh, để mưu sinh và cả để giân dữ vì những tị hiềm" (Di Li, 2018, tr.197). Di Li không chỉ đem đến cho người đọc về hình ảnh thế giới rộng mở, bao la mà còn là sự nhận thức sâu sắc về sự hữu hạn của con người trong tự nhiên vô hạn. Nhà báo Trương Anh Ngọc, tác giả cuốn du kí *Nghìn ngày nước Ý, nghìn ngày yêu* đã nhận xét về tác phẩm *Bình minh ở Sahara*: "Một lần nữa, Di Li lại đưa độc giả đến những vùng đất khác nhau của thế giới, từ châu Âu đến châu Á, qua sa mạc Sahara, với sự hào hứng của người đi khám phá và sự bình thản của người kể chuyện từng trải. *Độc du ký của Di Li cũng là một cách tuyệt vời để ta mở cánh cửa lòng mình, bước ra thế giới*".

Thế giới mênh mông, kỳ thú, nên không chỉ hoang mạc Sahara, đỉnh Everest cũng là địa chỉ thu hút độc giả khi đọc du ký của Di Li. Tác phẩm *Cô đơn trên Everest* kể khá tỉ mỉ về hành trình đi lên nóc nhà cao nhất thế giới khiến cho những ai giàu sức tưởng tượng nhất cũng thấy thú vị. Trên hành trình là điệp khúc của núi đá, hồ nước, sa mạc:

"Núi điệp trùng kéo dài vô tận. Chúng không đỏ quạch và rặng của hiểm ác như khung cảnh sao Hỏa của dãy Atlas, không cây cối thâm u như thâm sơn cùng cốc của vùng Đông Nam Á, mà đổi sắc mơ

hồ tựa một bảng màu Pastel lơ đãng. Từ be sậm tới be nhạt, rồi tím, hồng, ghi và trắng. Đó là cách phối màu thẩm mỹ đến hoàn hảo của Thiên nhiên, cũng giống như cách Người đã tạo ra những quãng xanh tuyệt mỹ của các nếp sóng Địa Trung Hải”;

“Núi Shishapangma vẫn đổi màu hàng giờ theo hướng mặt trời: Xanh ghi vào buổi sớm, trắng biếc chớm ban trưa, vàng chói lúc chiều muộn, rực đỏ trong ánh tà và tím sậm trước khi bóng tối tràn về. Lúc này những chòm núi tuyết đang lấp lánh vẩy bạc giữa vân vi mây trời, và hồ Pekutso phẳng lặng như một tấm lụa xanh vắt ngang bình nguyên khô cằn. Sa mạc, núi tuyết và hồ nước mặn, ba mỹ cảnh ngoạn mục ấy điểm tô cho nhau, nghiêng mình ngưỡng mộ nhau trên độ cao chênh vênh 4600 mét”(Di Li, 2020).

Tả hồ nước mặn cao nhất thế giới Namtso, Di Li viết: “Namtso là hồ nước mặn nên trông chẳng khác gì biển. Kéo dài đến 70 cây số, Namtso khiến bờ bên kia biến mất vào mây trắng [...] Nắng rọi vào đỉnh tuyết khiến chúng ánh lên lóng lánh. Đó là vẻ đẹp bất diệt của những ngọn núi tuyết mà cư dân Đông Nam Á chỉ biết há hốc miệng hướng lên màn ảnh. Chỉ có xanh và trắng, ảo huyền và lấp lánh, mênh mông và vô tận này...” (Di Li, 2020, tr. 194). Từ trên những đỉnh núi của dãy Himalaya, nhìn đỉnh Everest lấp lánh từ xa vậy gọi, nhà văn cảm nhận được nỗi cô đơn, mệt mỏi và cả sự hứng khởi, hào sảng của những nhà thám hiểm Everest, thám thía hào quang và cái giá của sự chinh phục những đỉnh cao. Hành trình đi của Di Li không chỉ là những địa danh nổi tiếng thế giới, cảnh đẹp tự nhiên hay những nơi thử thách ý chí con người như hoang mạc Sahara, đỉnh Everest, cao nguyên Tây Tạng, Tam Giác Vàng, ... mà còn là những nơi

bình yên, cổ xưa đến mức tưởng như thời gian đã dừng lại lâu rồi như Lệ Giang cổ trấn, Phúc Kiến của Trung Hoa, hay như Yangoon của Myanmar. Di Li kể hóm hỉnh: “Nếu ai có tâm hồn mua sắm, tốt nhất đừng tìm đến Yangoon. Đến nơi này, từ sáng chí tối, người ta chỉ dẫn bạn đi chùa. Số lượng chùa chiềng ở mỗi thành phố trên đất nước Myanmar lên tới vài ngàn...” (Di Li, 2017, tr.260)

Di Li là nhà văn có phẩm chất nhà báo nhờ khả năng quan sát nhạy bén, sắc sảo. Không chỉ vậy, những liên tưởng thú vị và những phát hiện ra nhiều chi tiết đối lập, tương phản tại các điểm đến cũng khiến người đọc ấn tượng và ghi nhớ. Trong *Đảo thiên đường*, thủ đô Paris của Pháp, nơi được mệnh danh là “*thiên đường Châu Âu*” được tả rất đẹp, cổ kính và lịch lãm, sang trọng với nhà thờ Đức Bà, tháp Eiffel, sông Seine; nhưng cũng là nơi du khách than trời vì sự đắt đỏ, nạn ăn cắp vặt và một số thứ phiền hà khác. Thủ đô Amsterdam vốn được coi là một Venice thứ hai của thế giới, cũng có tật xấu đáng ngạc nhiên ẩn bên trong vẻ đẹp lãng mạn của nó. Đó là việc người dân thường lấy trộm xe đạp khi bị tắt đường, và đi hết chặng cần đi thì quăng xe xuống sông, kênh. Tệ nạn này khiến mỗi năm thành phố phải vệ sinh kênh rạch, vớt lên hàng trăm chiếc xe đạp bị quăng bừa phi tang dưới đó. Đất nước Hà Lan vô cùng thơ mộng và lộng lẫy với cối xay gió, hoa tulip nhưng cũng là nơi đầy rẫy nạn mại dâm và ma túy. Helsinki của Phần Lan xanh sạch, đẹp là thế nhưng vắng vẻ và buồn đến hiu quạnh. Viết về Jakarta của Indonesia, quê hương của núi lửa, động đất và sóng thần, ngòi bút của Di Li khái quát sinh động và chân thực: “*Nhưng đến Jakarta, người ta không thể cảm nhận “tiếng thét thiên nhiên” từ những hòn đảo*

Java, Shumatra, chỉ đơn giản bởi Jakarta đông dân quá. Dân cư đông đúc như vậy thì miếng ăn quan trọng hơn thiên tai [...]. Nếu bạn đi ô tô trên những cây cầu vượt mà dọc hai bên là những tòa nhà chọc trời, san sát cùng các thương hiệu Ciputra, Shearaton, Hilton... thì bảo rằng đang ở Singapore hay Nhật Bản cũng phải, nhưng nếu bạn bắt Bajaj (một loại xe kiểu tuk tuk), xế Bajaj sẽ lập tức chạy đường tắt cho gần, bạn có thể sợ hãi vì những khu nhà ổ chuột với thùng phuy, giẻ rách, cống rãnh đầy mùi xú uế, lại ngờ đâu đang ở một tỉnh lỵ nghèo nhất thế giới. Sự tương phản đầy đối lập và mâu thuẫn hiện hữu song song trên cùng một con phố mà bên này vỉa hè là các cao ốc kính đen, bên kia đường lại “xóm lều”, khiến ta có cảm giác như đang chạy trên một hành lang thời gian, một ranh giới huyền hoặc...” (Di Li, 2017, tr.237)

Di Li cũng như nhiều người du lịch khác đều thích ngắm cảnh đẹp tự nhiên, được đặt chân đến những địa danh nổi tiếng, hay được khám phá thêm một nơi mới, nhưng nhà văn còn đặc biệt hứng thú với quá trình di chuyển và những bất ngờ xảy ra dọc đường, thường hăng hái, hưng phấn với những trải nghiệm phiêu lưu, mạo hiểm và cũng sẵn sàng trải lòng tận hưởng những phút giây bình yên bất chợt nào đó. Bản đồ thế giới mà nhà văn Di Li vẽ nên từ những chuyến đi chưa chắc có nhiều địa danh, nhiều điểm đến như người khác, nhưng nó rất phong phú với nhiều lộ trình, nhiều cung đường, nhiều trải nghiệm và tâm trạng khác nhau. Người lữ hành Di Li không phải lúc nào cũng một mình “*khoác ba lô lên và đi*”, lấy sự đi làm mục đích, mà với chị cần phải tận dụng tối đa những cơ hội để đi, để bước ra thế giới, để khám phá tự nhiên và cuộc sống xung quanh. Được sống và được đi nhiều, với nhà văn là may mắn và hạnh phúc.

2.2. Du ký Di Li và những trải nghiệm văn hóa

Du ký là ghi nhận về những chuyến đi, nhưng du ký của Di Li không phải là những bài học hay những thông tin về kiến thức địa lý khô khan mà chính là những câu chuyện về văn hóa. Nhà văn không chỉ cung cấp thông tin, ghi chép cụ thể, tỉ mỉ về những nơi mình đến, đi qua, mà quan tâm nhiều đến những trải nghiệm của bản thân về chuyến đi. Đến Ấn Độ, nhà văn bị ám ảnh bởi các phong tục, tập quán và cả cách ăn mặc, quan niệm hôn nhân của người Ấn Độ. Di Li nhận xét về trang phục truyền thống của phụ nữ Ấn: “*Sari Ấn là tấm vải dài chục mét, luôn đính kèm một miếng vải nhỏ khác màu nhưng cùng tone để khách may thành chiếc áo croptop. Tấm Sari ấy khi cuốn lên người đã thành một chiếc váy dài quynh rũ, để dấu có là hoàng hậu tiểu quốc Rajasthan hay một cô gái Lọ Lem ngồi khâu giày trên vỉa hè thì sari vẫn khiến chủ nhân của nó trở nên duyên dáng, nữ tính và sang trọng*” (Di Li, 2018, tr.20). Trong ngày cưới cô dâu Ấn Độ không chỉ mặc tấm sari đẹp nhất mà còn được trang điểm lộng lẫy bằng nhiều trang sức lấp lánh. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn nạn của hồi môn vẫn còn và nhiều cô dâu trở thành “*một thứ “con tin” để tống tiền*” và phải sống như trong địa ngục ở trần gian chỉ vì món tiền còn thiếu hay ít trong ngày cưới. Trong tác phẩm *Cô đơn trên Everest* nói nhiều đến thân phận con người, nhất là người phụ nữ. Ấn Độ, quốc gia được Di Li kể trong hành trình đi của mình là những khu phố chật chội, đông đúc nhà kiểu ổ chuột, đằng sau những công trình tôn giáo uy nghiêm, điện thờ nguy nga. Người Ấn Độ rất phân biệt đẳng cấp và có sự đối nghịch sâu sắc giữa kẻ giàu sang xa hoa và người nghèo không manh áo che thân. Đến Ấn Độ, nhất là giao tiếp với nhiều người

dân tại đây nhà văn cảm nhận rõ ràng về vai trò và thế lực của tôn giáo, của định kiến xã hội. Chính vì niềm tin ấy, mà sông Hằng linh thiêng và là niềm tự hào của đất nước này cũng chính là con sông bản nhất thế giới theo miêu tả của nhà văn: “*Người ta tắm rửa, giặt giũ, đánh răng và lấy nước sông về thổi nấu nhưng ngay cạnh đó, người cũng đại tiện và thả tro, thả xác người chết xuống sông [...] Sông Hằng chính là nguồn nước khổng lồ dành cho việc tiêu thụ các xác chết*” (Di Li, 2020, tr.86). Ký ức về sông Hằng, về tập tục hôn nhân và những định kiến xã hội ám ảnh nhà văn đến mức nhà văn vừa ngại ngần đến đó vừa thôi thúc muốn quay lại nhiều lần nữa, để chiêm ngưỡng các lâu đài tráng lệ, kỳ bí và để tìm hiểu, giải mã muôn vàn điều bí ẩn về văn hóa Ấn Độ.

Đi nhiều, hiểu biết nhiều nên nhà văn luôn có những liên tưởng, so sánh. Khi đến với Sri Lanka - hòn ngọc Ấn Độ Dương, tác giả ngạc nhiên vì Sri Lanka cực kì văn minh, thân thiện và có gu thẩm mỹ hoàn toàn khác xa Ấn Độ. Đến Nepal, đất nước ít khi được bình yên, ổn định về chính trị, nhà văn ngạc nhiên vì “*công dân Nepal là những người tự trọng, dù họ có sinh ra ở một trong những quốc gia nghèo nhất thế giới. Không có sự chèo kéo gây phiền toái khó chịu*” cho du khách (Di Li, 2020, tr.261) và ở Nepal không có sự phân biệt đạo giáo, đẳng cấp như Ấn Độ: “*Đối với họ, cả Thần lẫn Phật đều ban phước lành. Các lễ hội tôn giáo của Ấn giáo và Phật giáo cũng thu hút toàn dân tham dự không phân biệt đạo nào. Nepal là nơi duy nhất trên thế giới mà tôn giáo trở nên khoan dung và đại đồng đến thế*” (Di Li, 2020, tr.298). Nhà văn cũng tìm hiểu về biểu tượng Kumari - nữ thần sống (các bé gái được chọn), là niềm tự hào gắn với nhiều huyền thoại linh thiêng và hoang đường.

Tác giả nhận ra đằng sau “*ánh hào quang nữ thần*” ấy là nhiều thiệt thòi khi “*mày mắn*” được chọn làm Kumari, vì các bé gái đó phải sống tách biệt, xa cha mẹ, ở trong biệt điện khi mới ba tuổi và “*sau khi “về hưu” các cựu Kumari sẽ phải đi học cùng các em lớp 1 dù họ đã 12, 13 tuổi. Điều này cộng với sự khó hòa nhập với cuộc sống đời thường khiến hầu hết Kumari chán nản mà không đến trường nữa, chịu cảnh thất học suốt đời*” (Di Li, 2020, tr.313).

Những trải nghiệm của Di Li về đất nước Tây Ban Nha cũng đem đến nhiều nhận thức thú vị. Tây Ban Nha khoáng đạt và hào sảng, Tây Ban Nha vui nhộn và huyền ảo vì “*sở hữu nhiều lễ hội ngộ nghĩnh kì quặc*” (Di Li, 2018, tr.28), nhưng người Tây Ban Nha thường tự hào về tiếng Tây Ban Nha là ngoại ngữ quan trọng thứ hai trên thế giới “*đến độ không ai thèm học ngoại ngữ*” (Di Li, 2018, tr.29). Đất nước của thầy trò Don Quixote trong trang văn của Cervantes, còn có khu vườn thượng uyển lãng mạn Aranjuez đi vào giai điệu quận thất của Joaquin Rodrigo trong nhạc phẩm bất hủ “*Concierto de jucz*”, có kiến trúc độc đáo của quảng trường Mayor và những trận đấu bò kinh điển. Nhà văn hăm hở đi xem trận đấu bò tót ở đấu trường Las Ventas, trải nghiệm những phút giây đổ máu, chết chóc căng thẳng, rùng rợn tại đấu trường và bị ám ảnh rất lâu về những gì tận mắt thấy: “*Sau màn trình diễn này, chúng kiến gần chục con người nai nịt vũ khí quay kín một con vật đã bị làm suy yếu từ hai ngày trước, nhất là sau màn xọc dao găm cuối cùng tôi thấy các chàng giống... đồ tể nhiều hơn [...], biết bao máu chảy của cả lũ bò tót vô tội lẫn những đấu sĩ thiếu may mắn. Tất cả, cũng chỉ nhằm phục vụ mục đích mua vui cho con người mà thôi*” (Di Li, 2018, tr.61, 67).

Trong *Nụ hôn thành Rome*, người dẫn đường Di Li còn miêu tả nỗi sợ hãi của những người đồng hành ở Kolkata, những lo lắng khi chọn nhầm khách sạn ở khu phố đen Omonia có nhiều người nghiện ngập, những phút lặng mình vì vẻ đẹp kiến trúc lộng lẫy của thành Rome, không khí náo nhiệt theo vũ điệu Salsa ở quảng trường Monastiraki ở Athens đầy nắng, một bát súp cá nóng bên rìa Budapest và đèn đài thành quách của một thị trấn màu hồng Jaipur... Trong các tác phẩm, Di Li kể chi li từng góc gác, sắc màu đèn đài, từng mùi hương hoa dại, từng giọt hoàng hôn rơi ở sa mạc lớn nhất hành tinh hay tia nắng trên hòn đảo vắng ngắt bên các dãy nhà sặc sỡ, từng thành phần, hương vị món ăn bản địa, đến cả chuyện đất rẻ, cảm giác ngon hay không ngon, thái độ, bình phẩm của người nọ người kia... Nhiều câu chuyện của Di Li trở nên gần gũi như cách một người bạn đang tâm tình, chia sẻ về những gì đã trải qua rất tự nhiên, hóm hỉnh mà lôi cuốn. Đọc Di Li, còn biết cách chế biến món cơm Couscous và món Tajine truyền thống của người Berber tồn tại từ năm 238 TCN, hào hứng, thú vị với cách uống trà của người Tích Lan vì nhà văn cho rằng tách trà này đủ dẫn dụ người ta đi “*nửa vòng trái đất*” để đến đây thưởng thức nó.

Di Li thường đặt mục tiêu cụ thể cho hành trình khám phá của mình: ăn những món ẩm thực đặc trưng vùng, tìm hiểu phong tục tập quán và thưởng thức danh lam thắng cảnh. Vậy nên, trong các trang văn của chị, cảnh thiên nhiên thường làm nền cho bức tranh, còn các chi tiết hiện thực trên đó là văn hóa, cuộc sống con người. Cảm xúc của bức tranh hay sự lôi cuốn đối với độc giả chính là sự trải nghiệm rất thực của bản thân nhà văn.

Nhà văn Dương Thụy (tác giả của du ký *Venise và những cuộc tình Gondola*) nhận xét: “*Nhiều người cho rằng du ký không phải là một thể loại văn học và viết du ký cũng khá dễ dàng. Tuy nhiên, khi càng ngày càng có nhiều phượt thủ trẻ người Việt lên đường, mọi người đã nhận ra: Không phải cứ đi nhiều là có thể viết du ký! Đây là một thể loại rất khó viết vì đòi hỏi người viết phải quan sát nhiều, có khả năng nhớ các chi tiết nhỏ, có kỹ năng ghi lại thông qua tốc ký hoặc chụp hình nhanh. Đó là chưa nói nếu viết lê thê thì không còn thú vị nữa, người viết phải làm công việc của một người kể chuyện duyên dáng. Các chuyến đi vì thế sẽ hiện lên trên trang sách một cách sống động, truyền cảm hứng ham mê học hỏi và khuyến khích những đôi chân lên đường. Di Li đã làm được điều đó...*” (Di Li, 2017, trang bìa)

Di Li là người có cách “*kể chuyện duyên dáng*”, nên trong “*rừng du ký*” phong phú, đa dạng hiện nay, tác phẩm du ký của chị vẫn có dáng dấp, sắc màu và sự cuốn hút riêng. Nói như nhà văn Dương Thụy, không phải cứ đi hay có đam mê xê dịch là viết được, du ký dù thuộc văn xuôi phi hư cấu, cũng khác đòi hỏi khả năng sáng tạo nghệ thuật và tâm hồn nghệ sĩ. Thực tế hành trình và những điều mắt thấy, tai nghe trở thành chất liệu sáng tác nhưng cách sắp xếp, cách kể mới là thứ tạo nên hồn vía cho tác phẩm. Di Li là nhà văn qua trang giấy không chỉ bày tỏ thái độ sống, mà còn là lương tâm, trách nhiệm của người cầm bút với thời đại. Nhà văn như người cung cấp thông tin khách quan, người thuật chuyện cụ thể mà khái quát, vừa bình luận bằng những cảm xúc, nhận xét chân thực, phóng khoáng mà rất duyên dáng, nữ tính. Nhà văn từng chia sẻ: “*Tôi là tuýp du lịch rất tàn nhẫn. Thử tất cả đồ ăn bản địa, xem kỹ tất cả mọi thứ hiện ra trước*

mắt với một niềm sung sướng và đam mê vô bờ, cũng như thích nói chuyện với bất cứ người địa phương nào. Nếu bạn không lên đường với tâm thế như vậy, sẽ không bao giờ bạn có đủ cảm xúc để viết nên thành chữ được”, và “Bí quyết duy nhất của tôi là viết bằng tất cả niềm đam mê bởi nếu bạn không say sưa với vùng đất bạn đến tới mức ám ảnh vì nó, và nó không xuất hiện trong giấc mơ của bạn hằng đêm thì bạn sẽ không thể truyền cảm hứng cho người đọc được”. Du kí Di Li không chỉ kể chuyện đi mà thực sự chia sẻ với người đọc về chuyện đi và lời cuốn họ lên đường. Du kí Di Li giúp “người đọc thấm thía một cách thú vị rằng, mỗi phút giây chúng ta sống trên dải đất hình chữ S, thì bên ngoài biên giới vẫn có những con người khác, những cạm bẫy khác, những hào nhoáng khác, những xô bồ khác, những ngổn ngang khác, góp phần làm nên hành tinh thân thiện hôm nay!”, nhà thơ Lê Thiếu Nhơn trong một bài báo viết về Di Li năm 2009, đã nhận xét như vậy. Nhà thơ Phan Thị Thanh Nhân cũng bày tỏ sự ngưỡng mộ chân thành: “Tôi đã theo nhà văn Di Li đi trải nghiệm khoảng 15 nước từ châu Á sang châu Âu rồi Bắc Phi. Tôi vô cùng khâm phục sự dẻo dai, tính chịu đựng, vô tư cũng như sự thông minh, hiểu biết, nhạy bén của Di Li trong mọi vấn đề ở những chuyến đi...” (Di Li, 2018, trang bìa)

Di Li đã tạo được sắc thái riêng cho ngôi bút của mình, đã truyền cảm hứng đi cho nhiều người, hơn nữa còn xác lập được vị trí trong thể văn du ký đương đại. Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng đánh giá: “Nếu nói đến “chân đi” ở Việt Nam, ít bậc chữ nghĩa nào bỏ được tên Di Li ra khỏi danh sách độ 10 gương mặt tiêu biểu... Tôi thấy rất rõ qua những trang ghi chép đầy báo chí mà cũng đầy văn học của “người dẫn đường du lịch khắp địa cầu” Di Li một cái chất

Đàn Bà. Đàn Bà đến đây chứ không phải đàn bà lột phốt” Đó là cái duyên viết lách vừa cao tay vừa hồn nhiên mà tôi thích nhất ở Di Li”.

3. Kết luận

Nữ nhà văn Di Li đã có những đóng góp quan trọng cho du kí Việt Nam đương đại trên cả hai phương diện phương thức và đối tượng phản ánh. Trực tiếp lên đường khám phá những không gian xa lạ, rộng lớn Di Li ghi lại trải nghiệm sống động bằng lối viết giản dị, tỉ mỉ trong quan sát, miêu tả chọn lọc. Du kí Di Li phản chiếu sống động, đa dạng những nơi khác biệt về lối sống, văn hóa, phong cảnh để mở ra - một vùng văn hóa mới trải dài trong chiều sâu nhận thức của người đọc. Các tác phẩm du ký như *Đảo thiên đường*, *Nụ hôn thành Rome*, *Và tuyết đã rơi ngoài cửa sổ*, *Bình Minh ở Sahara*, *Cô đơn trên Everest* thể hiện cảm hứng xê dịch, tinh thần phiêu lưu và khả năng miêu tả cụ thể mà khái quát. Văn phong nhẹ nhàng, uyển chuyển khi trầm lắng cô đọng, khi dữ dội say mê, khi điềm tĩnh nhìn nhận, lúc nồng nhiệt, hóm hỉnh... của “người dẫn đường” Di Li thực sự gợi tò mò, tạo cảm hứng lên đường du lịch khám phá cho người đọc. Lối trần thuật sinh động mang chất “trình thám” và giọng kể duyên dáng nữ tính mang lại chất riêng cho du kí Di Li. Người ta từng nói rằng trong cuộc đời có hai điều bổ ích nhất là đi nhiều và đọc nhiều. Nhưng mấy ai trong đời làm được cả hai. Dòng văn học du kí ra đời như một tất yếu đáp ứng nhu cầu của độc giả về sự trải nghiệm không gian bên ngoài qua những trang sách. Du kí của Di Li vừa là cuốn sách du lịch khám phá những vùng đất mới, vừa như những trang văn thơ nhiều cảm xúc viết về những giấc mơ, những trời mây vậy gọi con người cùng lên đường, cùng chia sẻ niềm vui

được thấy, được biết, được sống với đam mê của mình. Đọc tác phẩm du ký của Di Li chính là cách chúng ta tận hưởng cuộc sống, mở rộng sự hiểu biết của mình, là cách thổi lên năng lượng tích cực, để hóa giải bớt những âu lo phiền muộn, tâm trạng

bất an, nếu có trong cuộc sống. Bây giờ, đại dịch covid còn đang hoành hành, nhiều chuyến đi phải tạm thời gác lại, chúng ta có thể mơ về những cung đường, những vùng đất xa xôi qua những trang sách du ký của Di Li, chờ đợi ngày lên đường□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Di Li (2012) *Đảo thiên đường*, NXB Văn học
- Di Li (2015) *Nụ hôn thành Rome*, NXB Dân trí.
- Di Li (2017) *Và tuyết đã rơi ngoài cửa sổ*, NXB Hội Nhà văn
- Di Li (2018) *Bình Minh ở Sahara*, NXB Phụ nữ.
- Di Li (2020) *Cô đơn trên Everest*, NXB Hội Nhà văn
- Lê Thiệu Nhơn (2009), “Ngòi bút dài hơn bước chân”, Nông nghiệp Việt Nam, Số ra ngày 22/10/09
- Nguyễn Hữu Lễ (2015), “Quá trình vận động của du kí Việt Nam qua các thời kỳ”, Tạp chí *Khoa học xã hội*, (số 8)
- Nguyễn Hữu Sơn (2013), “Thẻ tài văn xuôi du kí chữ Hán thế kỉ XVIII- XIX và những đường biên thể loại”, Tạp chí *Kiến thức ngày nay*, số 810, phát hành ngày 10/02, tr.8-11
- Nguyễn Hữu Sơn (2007), “Thẻ tài du kí trên tạp chí *Nam Phong*”, Tạp chí nghiên cứu Văn học, Số 4-2007, tr.21-38

DI LI AND HER CONTRIBUTION TO CONTEMPORARY VIETNAMESE TRAVEL LITERATURE

Nguyen Thi To Tam

Masters student Hue University of Sciences

Email: ntttam.thpt.nh@phuyen.edu.vn

Received: January 06, 2022; Accepted: February 02, 2022

Abstract

Di Li is a multitalented writer. The encounter between Di Li and travelogue is as fortuitous as it is consequential, given the writer's language ability, travel experience and personal interest in exploring new places. This article is to focus on the unique features that stand out from Di Li's writing as well as her contribution to the contemporary Vietnamese travel literature.

Keyword: *Di Li, travelogue, contemporary Vietnamese literature*